

Số: ~~277~~/2025/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

V/v: Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ
Ngân hàng TMCP Việt Á năm 2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/9/2022 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN về Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thông tư 08/2020/TT-NHNN ngày 14/08/2020 sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2019/TT-NHNN, Thông tư 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019/TT-NHNN;



- Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;
- Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Việt Á;
- Quy chế tổ chức và hoạt động Ngân hàng TMCP Việt Á của hiện hành;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Á ban hành kèm theo Quyết định số 154/2025/QĐ-HĐQT ngày 08/5/2025 của HĐQT;
- Xét Tờ trình số 146/2025/TTr-K.NV ngày 06/10/2025 v/v “Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á năm 2025”;
- Biên bản kiểm phiếu ngày / /2025 v/v “Phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á”.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phê duyệt các nội dung liên quan đến việc phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á năm 2025 (Trái phiếu), cụ thể như sau:

- 1.1. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á năm 2025 (“Phương Án Phát Hành”) theo **Phụ lục đính kèm**;
- 1.2. Đăng ký trái phiếu tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC);
- 1.3. Đăng ký giao dịch trái phiếu đã phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- 2.1. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định và tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến phát hành Trái phiếu đảm bảo cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn để đạt hiệu quả kinh doanh; tuân thủ quy định của NHNN và quy định nội bộ của VAB từng thời kỳ, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:
 - Tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Á;
 - Quyết định các nội dung cụ thể và ký kết các tài liệu giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Hợp đồng với các đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu (Tổ chức tư vấn hồ sơ phát hành trái phiếu; Đại lý phát hành trái phiếu (nếu có)); Đại diện người sở hữu trái phiếu; Đại lý đăng ký; Tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có); và (ii) các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu liên quan đến Trái phiếu (sau đây gọi chung là “Tài Liệu Giao Dịch”) và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các Tài Liệu Giao Dịch này;
 - Quyết định số đợt phát hành, thời điểm phát hành, khối lượng phát hành, và lãi suất, biên độ lãi suất của Trái phiếu của từng đợt phát hành; Quyết định nội dung/ban hành các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu; Bản Công bố Thông tin và các hồ sơ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu theo quy định;
 - Quyết định việc mua lại Trái phiếu trước hạn theo phương án mua lại Trái phiếu được quy định trong các Tài Liệu Giao Dịch.

- 2.2. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký trái phiếu tại VSDC và đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định (Đăng ký và Đăng Ký Giao Dịch), bao gồm nhưng không giới hạn:
- Quyết định và ký các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng ký và Đăng Ký Giao Dịch phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Làm việc và giải trình với cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng ký và Đăng Ký Giao Dịch và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký và Đăng Ký Giao Dịch.
- 2.3. Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Ký kết các tài liệu cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng, Phương Án Phát Hành để hoàn tất (i) việc phát hành Trái phiếu; (ii) việc Đăng Ký và Đăng Ký Giao Dịch Trái phiếu đã phát hành; và (iii) việc công bố thông tin và báo cáo liên quan đến Trái phiếu.
- 2.4. Trong thời gian tổ chức thực hiện, Tổng Giám đốc được ủy quyền lại/ phân cấp cho người khác thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền.
- 2.5. Giao Khối Nguồn vốn là đơn vị đầu mối phối hợp với các Đơn vị có liên quan triển khai Phương Án Phát Hành.
- 2.6. Giao Khối Khách hàng Doanh nghiệp là đơn vị đầu mối phối hợp với Khối Khách hàng Cá nhân và các Đơn vị có liên quan triển khai phân phối Trái phiếu trên hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Á.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Khối Nguồn vốn và các Đơn vị, cá nhân có liên quan trên toàn hệ thống Ngân hàng TMCP Việt Á chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: *Ag*

- Như điều 4 (dề th/h);
- Các Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Ag*
CHỦ TỊCH


Phạm Thành Long



PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ~~27~~ 27/2025/NQ-HDQT ngày 22/10/2025 Hội đồng Quản Trị)

1. Các căn cứ pháp lý liên quan đến đợt chào bán

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Nghị định 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 về việc Sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Thông tư 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN về Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; thông tư 08/2020/TT-NHNN ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung Thông tư 22/2019/TT-NHNN, Thông tư 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 22/2019/TT-NHNN;
- Căn cứ Thông tư 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Ngân hàng nhà nước quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á;
- Căn cứ Các quy định của pháp luật.

2. Thông tin về Tổ chức Phát hành

- Tên Tổ chức Phát hành: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á
- Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 55/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 31/05/2019 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0302963695, đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4 và 5, tòa nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (024) 3933 3636 Fax: (024) 3933 6426
- Website: vietabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 8.163.606.720.000 VND (Bằng chữ: Tám nghìn một trăm sáu mươi ba tỷ sáu trăm linh sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).
- Ngành nghề kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 55/GP-NHNN ngày 31/5/2019 của VietABank gồm: Hoạt động trung gian tiền tệ khác, dịch vụ ngân hàng và các hoạt động khác của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Số tài khoản nhận tiền mua trái phiếu:
 - + Trường hợp Khách hàng chuyển từ ngân hàng khác về VAB:
 - Tên tài khoản thụ hưởng: Ngân hàng TMCP Việt Á
 - Mã Citad 01355002
 - Mở tại Sở Giao Dịch Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam
 - + VAB có thể thay đổi số tài khoản khác tùy theo tình hình thực tế tại thời điểm triển khai từng đợt phát hành, phù hợp với quy định của pháp luật

3. Mục đích phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á (Trái phiếu)

Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, tập trung vào các dự án đầu tư trung dài hạn.

4. Thuyết minh việc đáp ứng từng điều kiện chào bán Trái phiếu

Căn cứ vào quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Nghị định 153) và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Ngân hàng TMCP Việt Á đáp ứng đầy đủ các điều kiện để phát hành Trái phiếu, cụ thể như sau:

TT	Điều kiện chào bán Trái phiếu	Thực tế Ngân hàng TMCP Việt Á	Đánh giá việc đáp ứng điều kiện
I	Các điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP		
1	Tổ chức phát hành là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Ngân hàng TMCP Việt Á là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam. Văn bản chứng minh: Giấy phép thành lập và hoạt động số: 55/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 31/05/2019.	Đáp ứng

Handwritten signature/initials

2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái phiếu (nếu có).	Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết luôn thanh toán đủ và đúng hạn gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và/hoặc các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái phiếu.	Đáp ứng
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Ngân hàng TMCP Việt Á đáp ứng đầy đủ các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật và NHNN.	Đáp ứng
4	Có phương án phát hành Trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Phương án phát hành Trái phiếu được Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á phê duyệt.	Đáp ứng
5	Có báo cáo tài chính trong năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Báo cáo tài chính năm 2024 được Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC (Công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng). Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Việt Á là ý kiến chấp nhận toàn phần.	Đáp ứng
6	Đối tượng mua Trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.	Đối tượng mua Trái phiếu do Ngân hàng TMCP Việt Á phát hành là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật.	Đáp ứng
II	Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ thành nhiều đợt theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 153/2020/ND-CP và Khoản 7 Điều 1 Nghị định số 65/2022/ND-CP		
1	Các điều kiện phát hành quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Đã đáp ứng chi tiết theo thuyết minh ở mục 4 nêu trên.	Đáp ứng
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được phê duyệt theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Ngân hàng TMCP Việt Á có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt cho mục đích tăng vốn cấp 2 và cấp vốn cho nền kinh tế và đã được Hội đồng Quản trị Ngân hàng phê duyệt.	Đáp ứng

3	Có phương án phát hành Trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt phát hành.	Phương án phát hành Trái phiếu đã nêu rõ nội dung dự kiến về khối lượng, thời điểm phát hành và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt phát hành.	Đáp ứng
4	Thời gian phân phối Trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết tuân thủ quy định về thời gian phân phối Trái phiếu.	Đáp ứng

5. Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2025

Tên Tổ chức Phát Hành	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là “VAB” hoặc “TCPII” hoặc “Ngân hàng” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”).
Tên Trái Phiếu	Trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
Loại hình Trái phiếu	Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của Ngân hàng TMCP Việt Á theo các quy định hiện hành của pháp luật.
Hình thức phát hành	Trái phiếu phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ hoặc hình thức khác trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
Đối tượng mua Trái Phiếu	Là nhà đầu tư chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật chứng khoán.
Đồng tiền phát hành và thanh toán	Đồng Việt Nam (VND)
Kỳ hạn Trái phiếu	07 (bảy) năm kể từ ngày phát hành
Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu	- Lãi suất cố định: tối đa 8,0%/năm; hoặc - Lãi suất thả nổi, được xác định theo công thức sau: Lãi suất Trái phiếu = Lãi suất tham chiếu + biên độ (*); hoặc - Lãi suất Kỳ Tính Lãi Thứ Nhất tối đa là 8,0%/năm và Lãi suất từ Kỳ Tính Lãi Thứ Hai trở đi là lãi suất thả nổi được xác định theo công thức sau: Lãi suất Trái phiếu = lãi suất tham chiếu + biên độ (*) (*) Biên độ và Lãi suất tham chiếu được xác định như sau: - Biên độ: tối đa 3,2%/năm

	- Trường hợp VAB không mua lại Trái phiếu vào ngày thực hiện quyền mua lại theo thỏa thuận với khách hàng, VAB sẽ áp dụng biên độ tối đa 5,5%/năm cho 02 (hai) năm cuối. “Lãi suất tham chiếu (LSTC)”: dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi bằng bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) Ngân hàng Thương mại Việt Nam bao gồm: BIDV, Vietinbank, Agribank và Vietcombank tại Ngày Xác Định Lãi Suất. Lãi suất tham chiếu sẽ được làm tròn đến hàng thập phân thứ hai. - Ngày Xác Định Lãi Suất là ngày làm việc trước Ngày Phát Hành mỗi đợt 01 (một) ngày làm việc đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên hoặc là ngày làm việc trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo 07 (bảy) ngày làm việc. 4. Lãi suất danh nghĩa Trái phiếu tại điểm 1, 2, 3 nêu trên được Tổng Giám đốc phê duyệt tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành Trái phiếu, tuân thủ quy định của NHNN và quy định nội bộ của VAB từng thời kỳ về lãi suất và nguyên tắc phát hành Trái phiếu.
Mệnh giá Trái phiếu	100.000.000 đồng Việt Nam/Trái phiếu (Một trăm triệu đồng một Trái phiếu)
Tổng khối lượng Trái phiếu phát hành	Tối đa 10.000 Trái phiếu (Mười nghìn Trái phiếu) Khối lượng phát hành thực tế sẽ tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng vốn của Ngân hàng TMCP Việt Á và khả năng huy động trên thị trường.
Giá trị phát hành theo mệnh giá	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng)
Số đợt phát hành dự kiến	Tối đa 05 (năm) đợt
Dự kiến khối lượng, thời điểm phát hành	- Dự kiến khối lượng phát hành mỗi đợt tối thiểu 500 (năm trăm) Trái phiếu, trị giá 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng) tính theo mệnh giá. - Thời điểm phát hành dự kiến: từ tháng 10/2025 - Số đợt phát hành, khối lượng phát hành của mỗi đợt và thời điểm phát hành của các đợt theo phương án phát hành nêu trên do Tổng Giám đốc quyết định tùy vào điều kiện thị trường và tình hình giải ngân tín dụng của Ngân hàng TMCP Việt Á.
Phương thức phát hành Trái phiếu	Phát hành riêng lẻ, theo phương thức: (i) Bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái phiếu tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/ Phòng giao dịch của TCPH trên phạm vi toàn quốc; và/ hoặc (ii) Thông qua Đại lý phát hành.
Phương thức thanh toán lãi, gốc Trái phiếu	- “Kỳ hạn trả Gốc”: Gốc được trả một lần khi đáo hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo quy định. Trừ khi được mua lại trước hạn theo Các Điều Kiện Trái phiếu, Trái



	phiếu sẽ đáo hạn và tiền gốc sẽ được thanh toán bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn hoặc vào các ngày thực hiện quyền mua lại Trái phiếu của TCPH hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Kiện Trái Phiếu và Các Văn Kiện Trái phiếu. - “Kỳ Tính Lãi”/“Kỳ Hạn Trả Lãi”: + Kỳ Tính Lãi: sẽ được tính lãi theo định kỳ 06 (sáu) tháng một lần hoặc 12 (mười hai) tháng một lần kể từ ngày phát hành. Kỳ Tính Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày Phát Hành và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi đầu tiên. Kỳ Tính Lãi tiếp theo sẽ bắt đầu từ ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi tiếp theo hoặc Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái phiếu được mua lại trước hạn. + “Kỳ Hạn Trả Lãi: Tiền lãi Trái phiếu được trả theo định kỳ 06 (sáu) tháng một lần hoặc 12 (mười hai tháng) một lần kể từ Ngày Phát Hành. + Tổng giám đốc quyết định Kỳ Tính Lãi/ Kỳ Hạn Trả Lãi của Trái phiếu mỗi đợt phát hành tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành. - Tiền lãi được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày. Phương thức thanh toán gốc và lãi: Thông qua Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc chuyển khoản trực tiếp cho người sở hữu Trái phiếu, phù hợp với quy chế của VSDC và quy định của pháp luật.
Tính chất khác của Trái phiếu	- Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với TCPH. Trong trường hợp TCPH bị thanh lý hay phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi TCPH đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp). - Các Trái phiếu phát hành cùng một Đợt Phát Hành tại mọi thời điểm có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau mà không Trái phiếu nào sẽ có quyền ưu tiên thanh toán hơn so với các Trái phiếu còn lại vì bất kỳ lý do nào. - TCPH được quyền ngừng trả lãi Trái phiếu khi đến hạn và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm tài chính có khoản lãi đến hạn đó của TCPH bị lỗ. - Trong thời hạn lưu hành của Trái phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với TCPH hoặc bất cứ bên thứ ba nào. - TCPH chỉ được mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện mua lại, TCPH vẫn đảm

	bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước để giám sát.
Đăng ký và đăng ký giao dịch Trái phiếu	Toàn bộ trái phiếu phát hành thành công sẽ được đăng ký tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán.
Tổ chức Tư vấn hồ sơ phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI)
Đại lý phát hành	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI)
Đại diện Người sở hữu Trái phiếu	Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia (NSI)

6. Điều kiện, điều khoản về việc mua lại Trái phiếu trước hạn

Trái phiếu có thể được mua lại trước hạn theo các quy định sau:

a. Mua lại trước hạn Trái phiếu vào Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại:

- Tại thời điểm tròn 02 (hai) năm kể từ Ngày Phát Hành, TCPH có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) mua lại trước hạn toàn bộ khối lượng Trái phiếu đã phát hành với giá mua lại bằng mệnh giá Trái phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có) trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại toàn bộ Trái phiếu đó cho TCPH.

b. Mua lại Trái phiếu trước hạn theo Thỏa Thuận:

- TCPH có thể đề nghị mua lại Trái phiếu vào bất cứ lúc nào bằng bất cứ phương thức nào với giá mua lại bằng mệnh giá Trái phiếu cộng với lãi cộng dồn chưa thanh toán (nếu có).
- Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái phiếu của mình cho TCPH hay không.
- Việc chào mua Trái phiếu được thực hiện công khai đối với tất cả Người Sở Hữu Trái Phiếu.

c. Mua lại Trái phiếu Bắt Buộc:

Tổ Chức Phát Hành sẽ mua lại bắt buộc toàn bộ Trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:

- VAB vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- VAB vi phạm phương án phát hành Trái phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- Giá mua lại: bằng mệnh giá Trái phiếu cộng (+) các khoản lãi trái phiếu chưa thanh toán đến Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại.

d. Các trường hợp mua lại trước hạn khác:

Theo quy định của Các Điều khoản và Điều Kiện của Trái phiếu tại Bản Công Bố Thông Tin.

7. Chỉ tiêu tài chính trong 03 năm liền kề trước năm phát hành và sự thay đổi sau khi



phát hành (nếu có)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Ngân hàng TMCP Việt Á trong 03 (ba) năm liền kề trước năm phát hành theo báo cáo tài chính đã kiểm toán:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Số liệu dự kiến thay đổi (1)
Vốn và các quỹ	7.261.906	7.997.094	8.856.678	
Vốn của tổ chức tín dụng	5.399.713	5.399.713	5.399.713	
Vốn điều lệ	5.399.600	5.399.600	5.399.600	
Thặng dư vốn cổ phần	99	99	99	
Vốn khác	13	13	13	
Quỹ của tổ chức tín dụng	374.938	508.532	620.146	
Lợi nhuận chưa phân phối	1.487.256	2.088.849	2.836.819	
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	-	-	-	-
Nợ phải trả	97.885.650	104.198.770	110.975.359	111.975.359
- Nợ vay ngân hàng	4.691.216	19.180	4.116.376	
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	-	246.000	1.000.000	2.000.000
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	-	246.000	1.000.000	2.000.000
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	-	-	-	-
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	-	-	-	-
- Nợ phải trả khác	93.194.435	103.933.590	105.858.983	
+ Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	20.571.529	13.864.938	12.078.355	
+ Tiền gửi của khách hàng	70.208.558	86.694.868	90.289.421	
+ Các công cụ tài chính phải sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	17.041	8.625	
+ Phát hành giấy tờ có giá	150.000	240.000	1.145.000	



+ Các khoản nợ khác	2.264.347	3.116.742	2.337.582	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	93,09%	92,87%	92,61%	92,67%
Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu (lần)	13,48	13,03	12,53	12,64
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Tổng dư nợ vay Trái phiếu (bao gồm tất cả các hình thức vay Trái phiếu)/vốn chủ sở hữu	-	0,03	0,11	0,23
Lợi nhuận trước thuế	1.107.838	916.913	1.085.662	
Lợi nhuận sau thuế	890.628	744.094	867.025	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,85%	0,66%	0,72%	
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	12,26%	9,30%	9,79%	

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2022, 2023, 2024 của Ngân hàng TMCP Việt Á)

(1) Các chỉ tiêu tại cột này được tính toán trên giả định chỉ có số dư nợ phải trả thay đổi do phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành này, các chỉ tiêu khác của báo cáo tài chính không bị ảnh hưởng/thay đổi và được lấy từ Báo cáo tài chính năm 2024.

8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động và sự thay đổi sau khi phát hành (nếu có)

Chỉ tiêu	Tỷ lệ quy định	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Số liệu dự kiến thay đổi (1)
Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu	$\geq 8\%$	9,14%	9,27%	9,31%	10,22%
Hạn chế cấp tín dụng với 1 khách hàng và người có liên quan	$\leq 15\%$ vốn tự có đối với 1 khách hàng (trước ngày 01/7/2024) $\leq 14\%$ vốn tự có đối với 1 khách hàng (kể từ ngày 01/7/2024)	15,51%	11,33%	8,51%	7,71%

	$\leq 25\%$ vốn tự có đối với 1 khách hàng và người có liên quan (trước ngày 01/7/2024) $\leq 23\%$ vốn tự có đối với 1 khách hàng và người có liên quan (kể từ ngày 01/7/2024)	23,30%	20,39%	21,21%	19,23%
Tỷ lệ khả năng chi trả (trong 30 ngày)	Ngoại tệ: $\geq 10\%$	35,26%	-28,73%	-78,87%	
	Đồng Việt Nam: $\geq 50\%$	97,93%	78,68%	57,37%	61,67%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	$\geq 10\%$	15,82%	13,41%	12,41%	13,33%
Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung hạn và dài hạn		33,01%	27,46%	12,02%	10,90%
Tỷ lệ mua, đầu tư Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	$\leq 30\%$	8,34%	6,09%	5,12%	5,08%
Giới hạn góp vốn mua cổ phần	$\leq 40\%$ Vốn điều lệ và quỹ dự trữ của ngân hàng	12,57%	11,61%	11,38%	
Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	$\leq 87\%$ (kể từ ngày 31/12/2020)	68,78%	68,37%	76,44%	75,77%
	$\leq 85\%$ (kể từ ngày 31/12/2021)				
Tổng trạng thái ngoại tệ dương so với vốn tự có	$\leq 20\%$	0,18%	0,58%	0,3%	
Tổng trạng thái ngoại tệ âm so với vốn tự có	$\leq 20\%$	3,39%	0%	0%	

(1) Các chỉ tiêu tại cột này được tính toán trên giả định chỉ có số dư nợ phải trả thay đổi do phát hành Trái phiếu theo phương án phát hành này, các chỉ tiêu khác của báo cáo tài chính không bị ảnh hưởng/thay đổi và được lấy từ Báo cáo tài chính năm 2024.

9. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái phiếu

- Các khoản nợ trái phiếu giai đoạn 2022 - 2024: Tổ chức Phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản gốc và lãi liên quan tới các trái phiếu đã phát hành.
- Các khoản nợ đến hạn (không bao gồm nợ trái phiếu) giai đoạn 2022 - 2024: Tổ chức Phát hành luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

10. Báo cáo về tình hình phát hành và sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ

a. Tình hình phát hành Trái phiếu

Bảng 01: Danh sách trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ tại VAB

TT	Mã Trái phiếu	Số dư trái phiếu (trái phiếu)	Tổng mệnh giá trái phiếu (triệu đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Loại trái phiếu	Lãi suất trái phiếu tại thời điểm PH (%/năm)	Lãi suất trái phiếu kỳ hiện tại (%/năm)	Kỳ hạn (năm)
Trái phiếu riêng lẻ									
Năm 2023									
1	VABCLH 2330001	5.000	500.000	27/12/2023	27/12/2030	Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của VAB	8,5	8,5	7
Năm 2024									
2	VABCLH 2431001	2.300	230.000	16/4/2024	16/4/2031	Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của VAB	7,2	7,2	7
3	VABLIH 2431002	2.700	270.000	24/12/2024	24/12/2031	Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản bảo đảm, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để được tính vào vốn cấp 2 của VAB	7,5	7,5	7
Trái phiếu phát hành ra công chúng									
4	TPVAB 253201	3.000.000	300.000	13/8/2025	13/8/2032	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VAB theo quy định của pháp luật hiện hành	7,6	7,6	7
	Tổng	10.000	1.300.000						

Nguồn: VAB



b. Lãi, gốc Trái phiếu đã thanh toán và kế hoạch thanh toán lãi, gốc Trái phiếu

Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu của Ngân hàng TMCP Việt Á

STT	Mã trái phiếu	Giá trị phát hành theo mệnh giá (đồng)	Giá trị dự nợ gốc theo mệnh giá tại cuối Ngày thống kê (đồng)	Trả lãi/Trả gốc	Ngày thanh toán danh nghĩa	Ngày thanh toán theo kế hoạch	Ngày thanh toán thực tế	Lãi suất trả lãi trong kỳ (%/năm)	Số tiền phải thanh toán (đồng) * (1) = (2)+(3)+(4)	Số tiền đã thanh toán (đồng) *	Số tiền đã thanh toán (đồng) *	Trường hợp doanh nghiệp chậm thanh toán gốc hoặc lãi trái phiếu			Tình hình đàm phán với nhà đầu tư về việc thanh toán gốc, lãi (nếu có thể kết quả đàm phán)
												Số tiền đã thanh toán (3)	Số tiền chưa thanh toán (4)	Số tiền gốc lãi (nếu có thể kết quả đàm phán)	
1	VABCLH2330001	500.000.000.000	500.000.000.000	Lãi	27/12/2024	27/12/2024	27/12/2024	8,5	42.616.438.354	42.616.438.354	42.616.438.354				
2	VABCLH2431001	230.000.000.000	230.000.000.000	Lãi	16/04/2025	16/04/2025	16/04/2025	7,2	16.560.000.000	16.560.000.000	16.560.000.000				
3	VABCLH2431002	270.000.000.000	270.000.000.000	Lãi	24/12/2025			7,5	0						

Nguồn: Công bố thông tin định kỳ năm 6 tháng đầu năm 2025 về tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu số 3345/CV-VAB/2025 ngày 25/8/2025;

c. Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và tiến độ giải ngân số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp còn dư nợ

STT	Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu	Mã trái phiếu	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/6/2025	Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 30/9/2025
			Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)
I.	Tăng vốn cấp 2			
1	Hoạt động cho vay	VABCLH2330001	500.000.000.000	500.000.000.000
		VABCLH2431001	230.000.000.000	230.000.000.000
		VABLIH2431002	270.000.000.000	270.000.000.000
		TPVAB253201		300.000.000.000
2	Hoạt động đầu tư			
3	Hoạt động kinh doanh khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng			
II.	Mục đích khác theo pháp luật các tổ chức tín dụng			
Tổng (I+II)			1.000.000.000.000	1.300.000.000.000

Nguồn: VAB

11. Đánh giá về tình hình tài chính và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ chức Phát hành, khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành

Ngân hàng TMCP Việt Á hoạt động kinh doanh bình thường và đáp ứng đủ điều kiện thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành.

12. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính hoặc ý kiến soát xét của kiểm toán đối với báo cáo tài chính

a. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC đối với báo cáo tài chính riêng năm 2024 ngày 27/03/2025

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISIC đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 ngày 27/03/2025

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

c. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế đối với báo cáo tài chính hợp nhất soát xét bán niên năm 2025 ngày 14/08/2025

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ đánh kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng TMCP Việt Á tại ngày 30/06/2025 và kết quả hoạt động hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các TCTD do NHNN Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.

d. Ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế đối với báo cáo tài chính riêng soát xét bán niên năm 2025 ngày 14/08/2025

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ đánh kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng tại ngày 30/06/2025, kết quả hoạt động riêng và lưu chuyển tiền tệ riêng của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các TCTD do Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.

13. Phương thức phát hành Trái phiếu

Phát hành riêng lẻ, theo phương thức: (i) Bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái phiếu tại Trụ sở chính, các Chi nhánh/Phòng giao dịch của TCPH trên phạm vi toàn quốc; và/ hoặc (ii) Thông qua Đại lý phát hành.

14. Đối tượng chào bán Trái phiếu

Đối tượng chào bán Trái phiếu là nhà đầu tư chuyên nghiệp đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật chứng khoán.

15. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu

Ngân hàng TMCP Việt Á dự kiến sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái phiếu để tăng vốn cấp 2, bổ sung nguồn vốn huy động trung dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn trung dài hạn của khách hàng; thực hiện cho vay nền kinh tế đối với một số ngành nghề dưới đây trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng và các quy định nội bộ của TCPH.

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Lĩnh vực	Giá trị giải ngân	Thời gian dự kiến giải ngân
1	Năng lượng, điện	1.000	Từ Quý IV/2025
2	Công nghiệp chế biến, chế tạo		
3	Xây dựng		
4	Ngành khác		
	Tổng cộng	1.000	

Ghi chú: Kế hoạch giải ngân thực tế sẽ được Ngân hàng chủ động điều chỉnh linh hoạt (bao gồm cả số tiền và lĩnh vực sử dụng vốn) theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn trung dài hạn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của Ngân hàng TMCP Việt Á).

Trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu, nguồn vốn thu được tạm thời nhàn rỗi sẽ được Ngân hàng TMCP Việt Á sử dụng để cho vay khách hàng có nhu cầu vốn ngắn hạn. Thời điểm giải ngân nguồn vốn từ phát hành Trái phiếu theo từng đợt phát hành sẽ căn cứ vào nhu cầu giải ngân tín dụng của khách hàng.



16. Kế hoạch bố trí nguồn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

a. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

- Nguồn thu nợ gốc và lãi của các khoản vay được tài trợ vốn từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu.
- Nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh khác, từ nguồn vốn tự tích lũy và các nguồn vốn hợp pháp khác của Ngân hàng TMCP Việt Á.

b. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái phiếu

- “Kỳ hạn trả Gốc”: Gốc được trả một lần khi đáo hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo quy định. Trừ khi được mua lại trước hạn theo Các Điều Khoản Trái phiếu, Trái phiếu sẽ đáo hạn và tiền gốc sẽ được thanh toán bằng mệnh giá vào Ngày Đáo Hạn hoặc vào các ngày thực hiện quyền mua lại Trái phiếu của TCPH hoặc vào ngày đến hạn khác theo Các Điều Khoản Trái Phiếu và Các Văn Khoản Trái phiếu.
- “Kỳ Tính Lãi”/“Kỳ Hạn Trả Lãi”:
 - + Kỳ Tính Lãi: sẽ được tính lãi theo định kỳ 06 (sáu) tháng một lần hoặc 12 (mười hai) tháng một lần kể từ ngày phát hành. Kỳ Tính Lãi đầu tiên sẽ bắt đầu vào Ngày Phát Hành và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi đầu tiên. Kỳ Tính Lãi tiếp theo sẽ bắt đầu từ ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi trước đó và kết thúc vào (nhưng không bao gồm) ngày thanh toán lãi của Kỳ Tính Lãi tiếp theo hoặc Ngày Đáo Hạn hoặc ngày Trái phiếu được mua lại trước hạn.
 - + “Kỳ Hạn Trả Lãi: Tiền lãi Trái phiếu được trả theo định kỳ 06 (sáu) tháng một lần hoặc 12 (mười hai tháng) một lần kể từ Ngày Phát Hành.
 - + Tổng giám đốc quyết định Kỳ Tính Lãi/ Kỳ Hạn Trả Lãi của Trái phiếu mỗi đợt phát hành tùy vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành.
- Tiền lãi được tính trên số ngày thực tế trên cơ sở một năm có 365 ngày.
- Phương thức thanh toán gốc và lãi: Thông qua Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và/hoặc chuyển khoản trực tiếp cho người sở hữu Trái phiếu, phù hợp với quy chế của VSDC và quy định của pháp luật.

17. Cam kết về công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành và các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái phiếu

- Cam kết công bố thông tin của Tổ chức Phát hành: Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết (i) thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ công bố thông tin của Tổ chức phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; và (ii) chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của thông tin công bố.
- Cam kết đáp ứng điều kiện phát hành Trái phiếu: Ngân hàng TMCP Việt Á cam kết và khẳng định đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành Trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

18. Điều khoản về đăng ký, lưu ký

Trái phiếu được đăng ký, lưu ký theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/5/2023 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (Thông tư số 30), Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/8/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam Ban hành Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và các quy định khác của pháp luật liên quan.

19. Điều khoản về giao dịch Trái phiếu

- Trái phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- Trái phiếu được giao dịch theo quy định tại Nghị định số 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, Thông tư số 30, Quyết định số 786/QĐ-SGDHN ngày 18/7/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc ban hành Bộ quy trình giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các quy định khác của pháp luật liên quan.

20. Quyền và trách nhiệm của Người Sở hữu Trái phiếu

- Được Tổ chức Phát hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái phiếu khi có yêu cầu;
- Được Tổ chức Phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn;
- Được chuyển quyền sở hữu và sử dụng Trái phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ thương mại theo quy định của pháp luật;
- Quyền biểu quyết trong đó tỷ lệ biểu quyết chấp thuận các vấn đề phải được người sở hữu Trái Phiếu thông qua nhưng không thấp hơn tỷ lệ biểu quyết tương ứng từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên;
- Người sở hữu Trái phiếu có trách nhiệm tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ chức Phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái phiếu và các cam kết khác của Tổ chức Phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch Trái Phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và các quy định của pháp luật liên quan;
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu;
- Có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ thuế phát sinh từ thu nhập chịu thuế của Người Sở hữu Trái phiếu;
- Nhà đầu tư có quyền được yêu cầu tiếp cận hồ sơ chào bán trái phiếu của doanh nghiệp trong đó bao gồm hợp đồng ký kết giữa doanh nghiệp phát hành và các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến đợt chào bán trái phiếu và thực hiện các quyền lợi, trách nhiệm khác theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và pháp luật liên quan.
- Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành và phù hợp với quy định của pháp luật.

21. Quyền và trách nhiệm của Tổ chức Phát hành

- Được sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái phiếu theo mục đích phát hành Trái phiếu;
- Có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái phiếu khi đến hạn đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành;
- Các quyền và nghĩa vụ khác (nếu có) theo các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu khi phát hành và phù hợp với quy định của pháp luật.

22. Trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu

Theo quy định của pháp luật và theo các hợp đồng cung cấp dịch vụ đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Á và các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ liên quan đến việc phát hành Trái phiếu.